

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn phường Đường Hào

Thực hiện Kế hoạch số 5061/KH-SYT ngày 31/7/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản; Ủy ban nhân dân phường Đường Hào ban hành Kế hoạch triển khai trên địa bàn phường, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản (SKBMTE/SKSS) và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn phường, bảo đảm các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt.

- Phân đầu trên 90% trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn phường được tạo lập hồ sơ, điều tra, cập nhật dữ liệu; rà soát, cập nhật và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; hoàn thành đối soát dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (C06).

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu; hoàn thành liên thông, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và các nền tảng quản lý khác trước ngày 30/9/2026.

2. Yêu cầu

- Tổ chức chiến dịch tập trung trong 90 ngày; kết hợp xử lý kỹ thuật tập trung với rà soát, xác minh tại địa bàn. Các lỗi liên quan đến nhân thân, cư trú, hộ tịch, tình trạng hiện tại phải được xác minh tại địa phương trước khi cập nhật.

- Bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác; không tự động xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Duy trì quy trình vận hành thường xuyên sau chiến dịch để dữ liệu tiếp tục được cập nhật, kiểm tra, phúc tra, cảnh báo lỗi và duy trì ở trạng thái sống.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, làm sạch, làm giàu dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở

- Thu thập danh sách trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn từ nguồn dữ liệu Hộ tịch.
- Thu thập nguồn dữ liệu khai sinh (đối với trẻ mới sinh); rà soát, đối soát với Cơ sở dữ liệu dân cư trên địa bàn.
- Rà soát, bổ sung trẻ em dưới 16 tuổi còn thiếu; chỉnh sửa các hồ sơ sai thông tin hành chính (họ tên, ngày/tháng/năm sinh, số định danh cá nhân/căn cước công dân...).
- Cập nhật dữ liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp trên Hệ thống.
- Xác minh, cập nhật: trẻ mới sinh, khai sinh, thay đổi địa chỉ, người giám hộ, trẻ chuyển đi/đã mất; số định danh cá nhân/căn cước công dân đối với hồ sơ thiếu, sai hoặc nghi sai; trường hợp trùng/nghi trùng nhân thân; trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động.

2. Liên thông, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực SKBMTE/SKSS

- Chỉ đạo Trạm Y tế triển khai phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh (HIS); lắp đặt, kết nối liên thông đến Hệ thống thông tin lĩnh vực SKBMTE/SKSS.
- Rà soát, bổ sung trường thông tin căn cước công dân/số định danh cá nhân; bảo đảm 100% hồ sơ có đầy đủ trường thông tin căn cước công dân/định danh cá nhân trước khi chuyển dữ liệu; bắt buộc nhập trường thông tin căn cước công dân/định danh cá nhân đối với hồ sơ mới.
- Rà soát, làm sạch các hồ sơ thử nghiệm (Test), hồ sơ nhập thủ công sai thông tin; bảo đảm thông tin đúng nội dung, đủ các trường theo quy định.

3. Quy trình làm sạch dữ liệu Thực hiện theo quy trình 07 bước tại Kế hoạch số 5061/KH-SYT ngày 31/7/2026 của Sở Y tế:

- Bước 1. Sao lưu dữ liệu;
- Bước 2. Đánh giá chất lượng dữ liệu;
- Bước 3. Chuẩn hóa danh mục và định dạng;
- Bước 4. Xử lý trùng lặp;
- Bước 5. Bổ sung dữ liệu thiếu;
- Bước 6. Kiểm tra, phúc tra;
- Bước 7. Duy trì dữ liệu sống.

Toàn bộ thao tác chỉnh sửa, cập nhật, gộp, tách, xóa, khóa hồ sơ phải có nhật ký xử lý để làm căn cứ so sánh trước - sau.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Chiến dịch được triển khai tập trung trong 90 ngày; hoàn thành liên thông, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định trước ngày 30/9/2026.

- Sau chiến dịch, duy trì quy trình cập nhật, kiểm tra, phúc tra dữ liệu thường xuyên; định kỳ hằng tháng tổng hợp kết quả, báo cáo Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và lồng ghép trong kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, công tác trẻ em, dân số được giao nhiệm vụ chủ động sử dụng kinh phí được giao để triển khai theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai Kế hoạch; thành lập Tổ dữ liệu của phường gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Công an, Trạm Y tế và các tổ dân phố để rà soát, bổ sung, làm sạch dữ liệu.

- Chỉ đạo, hướng dẫn người làm công tác trẻ em cấp phường, Trạm Y tế thu thập, rà soát, nhập và làm sạch dữ liệu trẻ em dưới 16 tuổi; cập nhật dữ liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả; định kỳ hằng tháng tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) theo quy định.

2. Trạm Y tế

- Triển khai phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh (HIS); lắp đặt, kết nối liên thông đến Hệ thống thông tin lĩnh vực SKBMTE/SKSS.

- Rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống; bổ sung trường thông tin căn cước công dân/số định danh cá nhân, bảo đảm 100% hồ sơ có đủ trường; rà soát, xử lý hồ sơ thử nghiệm, hồ sơ nhập thủ công sai thông tin.

- Phối hợp với Đ/c Nguyễn Thị Ngọc Thuý, chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện làm sạch dữ liệu; tổng hợp, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân phường.

3. Công an

- Phối hợp đối soát, xác minh số định danh cá nhân/căn cước công dân của trẻ em với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (C06); xác minh tình trạng cư trú, chuyển đi, không còn ở địa bàn và trường hợp trùng/nghe trùng nhân thân.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu trẻ em trong quá trình triển khai.

4. Văn phòng HĐND và UBND

- Cung cấp, đối soát dữ liệu hộ tịch, dữ liệu khai sinh (đối với trẻ mới sinh) phục vụ rà soát, bổ sung, làm sạch dữ liệu trẻ em.
- Phối hợp xác minh trường hợp trẻ đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động; thay đổi người giám hộ, người đại diện, người chăm sóc trẻ.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng Thông tin điện tử của phường và các nền tảng mạng xã hội của phường về chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu; vận động Nhân dân phối hợp cung cấp, xác minh thông tin.

6. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu bố trí, hướng dẫn sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

7. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

- Phân công cộng tác viên rà soát, cập nhật thông tin trẻ em dưới 16 tuổi trong danh sách; gửi về Tổ dữ liệu của phường để rà soát, tổng hợp và làm sạch.
- Phối hợp xác minh nhân thân, cư trú, địa chỉ, người đại diện, người chăm sóc trẻ trên địa bàn phường.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn phường. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, giải quyết. /: 

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Các tổ dân phố;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VH-XH. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




La Thị Phương Thảo